

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**QUY CHẾ BẦU CỬ KIỂM SOÁT VIÊN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2017
(Nhiệm kỳ 2014 - 2019)**

1. Căn cứ

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương.

2. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và Điều lệ Công ty ;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Nguyên tắc bầu cử thành viên Ban kiểm soát

Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên (KSV) được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

3.1. Mỗi cổ đông được phát:

- Một tờ phiếu bầu KSV với tổng số phiếu bầu KSV bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện x 02 (số lượng KSV bầu trong Đại hội);

3.2. Cổ đông bầu KSV bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên BKS sao cho tổng số phiếu bầu KSV trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện x số lượng KSV được bầu trong Đại Hội.

3.3. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3.4 Mục này.

3.4. Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát; hoặc
- Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Ban tổ chức Đại hội; hoặc
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm (trừ trường hợp sửa chữa/ghi thêm vào Phiếu bầu cử ứng viên được đề cử bổ sung hợp lệ tại Đại hội) ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền; hoặc
- Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong; hoặc
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu.

3.5. Quy định về việc kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Danh sách các ứng cử viên và Quy chế bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu. Nếu thấy cần thiết thì Ban Kiểm phiếu có quyền đề nghị đại diện cổ đông chứng kiến việc kiểm phiếu;
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

4. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào BKS

- 4.1 Các ứng cử viên trúng cử bầu vào BKS là các ứng cử viên BKS có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp tương ứng với số lượng thành viên BKS cần bầu trong Đại hội và phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.
- 4.2 Trong trường hợp không lựa chọn được số KSV do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn.
- 4.3 Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.
- 4.4 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Hiệu lực thi hành:

- Thẻ lệ bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thẻ lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Thụ

HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU

(Kèm theo quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương)

1. Quy định về việc bầu đòn phiếu

Việc bầu cử KSV tại Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nguyên tắc bầu đòn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2. Các thức bầu

a) Xác định tổng số phiếu bầu KSV của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông)

Tổng số phiếu bầu KSV của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tổng số phiếu bầu} = \text{Tổng số cổ phần nắm giữ và/hoặc đại diện} \times (\text{nhân}) \text{ Số thành viên được bầu}$$

Ví dụ: Số lượng thành viên được bầu vào BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 02 người. Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu bầu BKS của ông X là $(1.000 * 2) = 2.000$ phiếu. Danh sách ứng cử viên để bầu vào BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua giả định là có 2 người.

b) Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần **tổng số phiếu bầu** của cổ đông/đại diện cổ đông cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phiếu bầu phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử BKS, ông X chia tổng số phiếu bầu của mình là 2.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn :

<i>TT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Số phiếu bầu</i>
1	Nguyễn A	1.000
2	Nguyễn B	1.000
	<i>Tổng cộng</i>	2.000

Lưu ý: - Ông X có thể chỉ sử dụng **bằng hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu của mình** (ở ví dụ này, tổng số phiếu bầu BKS của ông X là 2.000 phiếu) để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 2.000 phiếu thì tờ phiếu bầu của ông X là không hợp lệ.

- Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu bầu của người cầm phiếu, số này trên từng tờ phiếu của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông là khác nhau tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ và/hoặc đại diện của cổ đông đó. Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu này.